

TIÊU CHÍ VÀ BIỂU MẪU CHẤM ĐIỂM TỐT NGHIỆP

Dành cho Khoa luận và Thực tập TN hướng nghiên cứu

STT	Tiêu chí	Điểm 9-10	Điểm 7-9	Điểm 5-7	Dưới 5	Trọng số	Điểm (từ 0-10)	Ghi chú
1	Chủ đề và ý tưởng nghiên cứu	Chủ đề phù hợp, có độ khó cao, mới, và có sự quan tâm của cộng đồng nghiên cứu.	Chủ đề phù hợp, có độ khó trung bình, có sự quan tâm của cộng đồng nghiên cứu.	Độ khó, độ phức tạp thấp. Chủ đề không mới. Bài toán ít được sự quan tâm bởi cộng đồng.	Không thực sự là chủ đề cần nghiên cứu.	15%		Các tiêu chí chấm điểm không hoàn toàn độc lập mà có sự bổ sung, liên hệ lẫn nhau. Ví dụ, chủ đề và ý tưởng nghiên cứu phải được thể hiện rõ ràng trong Báo cáo viết và thông qua Trình bày trước hội đồng.
2	Phương pháp nghiên cứu	Các bước tiến hành hợp lý và có căn cứ, dẫn chứng. Các mục tiêu được rõ ràng. Giải pháp, phương pháp đánh giá, và kết quả đáp ứng tốt tất cả các mục tiêu đề ra.	Các bước tiến hành hợp lý và có căn cứ, dẫn chứng. Các mục tiêu tương đối rõ ràng. Giải pháp, phương pháp đánh giá, và kết quả đáp ứng tốt các mục tiêu quan trọng.	Các bước tiến hành được thể hiện nhưng chưa hợp lý. Một số mục tiêu chưa rõ ràng. Có giải pháp, phương pháp đánh giá, và kết quả nhưng chỉ đáp ứng một số mục tiêu.	Phương pháp và mục tiêu đề tài không hợp lý, không rõ ràng. Giải pháp không đáp ứng mục tiêu đề ra.	20%		Các thành viên HĐ có thể không cho điểm một tiêu chí nào đó nếu không đủ thông tin.
3	Đóng góp khoa học và thực tiễn	Bài toán, giải pháp hoặc kết quả có tính mới và sáng tạo (bao gồm việc áp dụng giải thuật sẵn có trên bộ dữ liệu mới). Có đánh giá, so sánh công phu. Kết quả tốt so với các giải pháp tốt nhất (state of the art).	Bài toán hoặc giải pháp không mới (như cải đặt giải thuật), nhưng có đánh giá, so sánh tốt. Giải pháp có khả năng cải tiến và mở rộng.	Bài toán hoặc giải pháp không mới. Có đánh giá, so sánh nhưng sơ sài.	Không có đóng góp khoa học hay thực tiễn đáng kể. Kết quả không đáng kể.	20%		
4	Quá trình thực hiện	Nghiêm túc, tuân thủ qui trình làm việc. Quản lý và phối hợp tốt trong công việc. Chủ động, độc lập trong việc nghiên cứu, phát triển ứng dụng cao. Tiến độ công việc được báo cáo thường xuyên. Công việc được thực hiện đúng tiến độ dự kiến	Nghiêm túc, tuân thủ qui trình làm việc. Quản lý và phối hợp khá tốt trong công việc. Tiến độ công việc được báo cáo thường xuyên. Công việc được thực hiện tương đối đúng tiến độ dự kiến	Chưa thật sự nghiêm túc, tuân thủ qui trình làm việc. Chưa quản lý và phối hợp tốt. Không thường xuyên báo cáo kết quả và tiến độ công việc	Không nghiêm túc, tuân thủ qui trình làm việc. Chưa quản lý và phối hợp tốt. Không thường xuyên báo cáo tiến độ công việc	10%		Quá trình thực hiện được theo dõi và đánh giá (chủ yếu) bởi GVHD.
5	Báo cáo viết	Khóa luận được cấu trúc rất rõ ràng và hợp lý. Trình bày súc tích, mạch lạc, dễ hiểu. Nội dung đúng và đầy đủ với các luận điểm có căn cứ, có dẫn chứng. Không có lỗi chính tả.	Khóa luận được cấu trúc khá rõ ràng và hợp lý. Trình bày súc tích, mạch lạc, dễ hiểu. Nội dung đúng, khá đầy đủ, các luận điểm có căn cứ. Không có lỗi chính tả nghiêm trọng.	Khóa luận chưa được cấu trúc rõ ràng và hợp lý. Trình bày chưa súc tích, mạch lạc, dễ hiểu. Nội dung sai hoặc chưa đầy đủ. Nhiều lỗi chính tả.	Khóa luận có nhiều lỗi về cấu trúc. Thiếu nhiều nội dung quan trọng của một khóa luận. Nội dung sai nhiều điểm và có nhiều lỗi chính tả nghiêm trọng.	20%		Lưu ý việc dùng AI để sinh báo cáo: Trường không cấm sinh viên dùng ChatGPT và các công cụ hỗ trợ khác. Tuy nhiên, sinh viên là tác giả tạo ra các câu văn, đoạn văn trong báo cáo và phải chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của nội dung trong báo cáo. Sinh viên cần có minh chứng, dẫn chứng để diễn đạt lập luận của mình. Nội dung thiếu dẫn chứng, minh chứng được xem là sai hoặc không đáng tin cậy.
6	Trình bày trước hội đồng	Trình bày rõ ràng, ngắn gọn, và dễ hiểu. Bài toán, giải pháp, và kết quả được mô tả đầy đủ. Các câu hỏi của hội đồng được trả lời tốt.	Trình bày khá rõ ràng, ngắn gọn, và dễ hiểu. Bài toán, giải pháp, và kết quả được mô tả khá đầy đủ. Hầu hết các câu hỏi của hội đồng được trả lời tốt.	Trình bày chưa được rõ ràng, ngắn gọn, và dễ hiểu. Bài toán, giải pháp, và kết quả chưa được trình bày rõ ràng. Nhiều câu hỏi của hội đồng chưa được giải đáp tốt.	Trình bày không rõ ràng. Bài toán, giải pháp, và kết quả không được làm rõ. Không trả lời tốt các câu hỏi của hội đồng.	15%		
7	Công bố khoa học/ứng dụng thực tế	Bài báo toàn văn (full paper) trên tạp chí Q1, Q2; hội nghị rank A*, A, B: tối đa 1.0 điểm.	Bài báo toàn văn trên tạp chí Q3, Q4; hội nghị rank C: tối đa 0.8 điểm.	Bài báo toàn văn trên tạp chí, hội nghị trong danh mục Scopus: tối đa 0.6 điểm.	Bài báo workshop, bài báo trên tạp chí, hội nghị không nằm trong Scopus, không rank: tối đa 0.4 điểm. Bài báo ngắn (short paper, kể cả workshop) dưới 5 trang: tối đa 0.2 điểm.	10%		Đây là điểm cộng. Nếu khóa luận (KL) hướng nghiên cứu nhưng có kết quả ứng dụng thực tế thì áp dụng như KL hướng ứng dụng (xem tiêu chí cho KL hướng ứng dụng) Ranking tạp chí: https://www.scimagojr.com Ranking hội nghị: http://portal.core.edu.au/conf-ranks/

Dành cho Khoá luận và Thực tập TN hướng ứng dụng

Điểm tổng hợp (thang điểm 10):	0.0
---------------------------------------	------------

0.0